

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 354/2025/HS-PT
Ngày 22 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hoà Hiệp

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyền - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Vũ Hoàng S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo: Vũ Hoàng S (Tên gọi khác: **P**), sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 29 Đường số 19, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Đắc (chết) và bà Thị Hoa (chết); Có vợ tên Trần Thị Ngọc Tuyết (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 146/QĐ-TA ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, kể từ ngày 10/12/2022; Nhân thân: Bản án số 143/2013/HSST ngày 30/7/2013 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”, chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 02/11/2014; Từ ngày 13/3/2023 đến ngày 24/5/2023, Vũ Hoành S chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy – bảo trợ xã hội Phú Văn (Nay là Cơ sở cai nghiện số 1 tỉnh Bình Phước); Bị cáo bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/5/2023, bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa, Trưởng Văn phòng luật sư Đoàn Trọng Nghĩa thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Ngoài ra còn có người bị hại không kháng cáo, kháng nghị không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/5/2023, anh Ngô Văn H là viên chức quản lý Cơ sở cai **nghiện** ma túy – bảo trợ xã hội Phú Văn đưa 05 học viên gồm: Vũ Hoành S, Nguyễn Trung T, Mai Thanh T, Phạm Minh Đ và Hồ Chí C đến sau dãy nhà 1-2 Khu C để lao động. Khi đi, S cầm 01 cái cuốc, T và Đ cầm xà beng, T và C cầm xẻng. Khi lao động được khoảng 10 phút, S tự tưởng tượng có giọng nữ nói với S “Cuốc nó đi, cuốc nó đi” nên S đến phía sau lưng, hơi lệch trái so với anh T. Lúc này anh T đang cúi người xúc đất thì bất ngờ S dùng hai tay cầm cán cuốc giơ lên cao bốp một nhát từ trên xuống, phần lưỡi cuốc trúng vào đầu anh T làm cho anh T gục xuống bất tỉnh. Anh H đang đứng cách S khoảng 04 mét lao đến đẩy S ra xa vị trí anh T ngã, yêu cầu S bỏ cuốc xuống và không chế S rồi H kêu T, Đ, C đỡ anh T dậy đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nhân Ái, sau đó đưa đến Bệnh viện nhân dân Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị.

Kết luận giám định số 291/KLTTCT-TTPY ngày 18/8/2023 của Trung tâm pháp y tởn Bình Phước kết luận: Tại thời điểm giám định, tổn thương cơ thể anh Nguyễn Trung T là 83%.

Kết luận giám định số 40/KLVGTT-TTPY ngày 10/3/2025 của Trung tâm pháp y **tỉnh** Bình Phước kết luận: “Tác động bằng phần lưỡi sắc của cuốc vào vùng đầu có thể gây ra được các thương tích vùng đỉnh đầu của Nguyễn Trung T”;

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 576/KL-VPYTW ngày 10/8/2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hoà đối với Vũ Hoành S, kết

luận: “Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị Rối loạn loạn thần khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.75-ICD.10); Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 8483/KLGD ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế, kết luận: “Hiện tại Vũ Hoàng S đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSBP-P2 ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Vũ Hoàng S để xét xử về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 và Thông báo số 42/2025/TB-TA ngày 30/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng S phạm tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điều: 15, 38, 50, 57; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng S 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2023;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án; về trách nhiệm do chậm thi hành án và dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/6/2025, bị cáo Vũ Hoàng S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo khai nhận có cuộc vào đầu của anh T nhưng lúc đó bị cáo không biết gì. Nay xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét bị cáo phạm tội chưa đạt mà xử phạt 14 năm tù là quá nghiêm khắc. Đề nghị xử phạt bị cáo 2/3 mức thấp nhất của khung hình phạt (12 năm tù) là thỏa đáng.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự,

đơn kháng cáo hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng Sơn phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo Vũ Hoàng S 14 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên đề nghị bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Hoàng S đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 24/5/2023 (bút lục số 06) nhưng Bản án sơ thẩm xác định bị cáo bị giữ người, sau đó bị bắt chuyển sang tạm giam từ ngày 25/5/2023 là không chính xác, nên sửa lại cho đúng là ngày 24/5/2023.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, các Kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định vào ngày 24/5/2023 trong lúc cùng lao động, bị cáo Vũ Hoàng S đã dùng cuốc bở từ trên xuống trúng đỉnh đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của người bị hại, gây thương tích 83%. Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo bị cáo Vũ Hoàng Sơn phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội;

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do rối loạn loạn thần khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy, không phải là do bệnh lý nên theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi bị cáo gây ra.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của con người, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội nên bị cáo phải chịu hình phạt.

Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội chưa đạt, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, có ý thức bồi thường cho người bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đã xử phạt bị cáo 14 năm tù là mức thấp của khung hình phạt được áp dụng quy định phạt tù từ 12

năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Tại phiên toà phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp;

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hoàn Sơn; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 và **Thông báo số 42/2025/TB-TA ngày 30/6/2025** của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Các điều: 15, 38, 50, 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàn S phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt bị cáo **Vũ Hoàn S 14 (Mười bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2023; Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

3. Bị cáo Vũ Hoàn S phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát XXPT
VKSNDTC tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
(Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai
tổng đạt cho bị cáo bị tạm giam);
- Lưu: HS, VP, TPQ (16b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công